

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Tự động hoá; Chuyên ngành: Điều khiển tự động

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Vũ Quỳnh

2. Ngày tháng năm sinh: 27/03/1979; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Thị Trấn Nho Quan - Huyện Nho Quan - Tỉnh Ninh Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 250HF – Khu phố 1 – P. Long Bình Tân – TP. Biên Hòa – T. Đồng Nai

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): TS. Nguyễn Vũ Quỳnh Trường Đại học Lạc Hồng Số 10 - Huỳnh Văn Nghệ - P. Bửu Long – TP. Biên Hòa – T. Đồng Nai

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0919150171;

E-mail: vuquynh@lhu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2003 đến năm 2004: Giảng viên tại Trường Đại học Lạc Hồng

Từ năm 2004 đến năm 2010: Phó trưởng khoa Cơ Điện tại Trường Đại học Lạc Hồng

Từ năm 2010 đến năm 2013: Học tiến sĩ tại Trường Đại học Nam Đài Loan (STUST) tại Trường Đại học Nam Đài Loan (STUST)

Từ năm 2013 đến năm 2017: Trưởng khoa Cơ Điện - Điện Tử tại Trường Đại học Lạc Hồng

Từ năm 2018 đến năm 2020: Phó Hiệu Trưởng tại Trường Đại học Lạc Hồng

Chức vụ: Hiện nay: Phó Hiệu Trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Lạc Hồng

Địa chỉ cơ quan: Số 10 - Huỳnh Văn Nghệ - P. Bửu Long – TP. Biên Hòa – T. Đồng Nai

Điện thoại cơ quan: 02513951050

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Ngoài việc giảng dạy tại Đại học Lạc Hồng tôi còn tham gia làm giảng viên thỉnh giảng chương trình đào tạo cao học tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 24 tháng 04 năm 2003, ngành: Điện khí hóa – Cung cấp điện, chuyên ngành: Điện khí hóa – Cung cấp điện

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 04 tháng 04 năm 2006, ngành: Kỹ thuật điện, chuyên ngành: Thiết bị mạng, nhà máy điện

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

- Được cấp bằng TS ngày 01 tháng 06 năm 2013, ngành: Kỹ thuật điện, chuyên ngành: Kỹ thuật điện

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Southern Taiwan University of Science and Technology, Taiwan

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Các nghiên cứu có tính học thuật bao gồm:

1. Nghiên cứu hệ thống điều khiển thông minh (điều khiển mờ, điều khiển mờ thích nghi, điều khiển mạng neural, giải thuật bầy đàn, giải thuật di truyền ...) ứng dụng trong điều khiển Robot và các thiết bị tự động hóa.

2. Nghiên cứu về hệ thống nhúng trên nền công nghệ FPGA.

3. Nghiên cứu về các giải thuật tối ưu hóa hệ thống điện.

4. Nghiên cứu về công nghệ vật liệu.

Các nghiên cứu trong lĩnh vực này tạo cơ sở để xây dựng nền tảng về điều khiển, mang tính học thuật.

Các nghiên cứu có tính ứng dụng bao gồm:

Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thiết bị nhúng và tích hợp thiết bị logic khả trình PLC (Siemens, Omron, Mitsubishi ...) để phục vụ tự động hóa sản xuất công nghiệp.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 10 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức

danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành 8 đề tài NCKH cấp Cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 43 bài báo KH, trong đó 19 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 1 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 6, trong đó 6 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Bằng khen của Thủ Tướng Chính Phủ vì có thành tích đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục giai đoạn 2005 - 2010	Thủ Tướng Chính Phủ	03/06/2010
2	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì đã có thành tích trong ứng dụng công trình đạt giải Sáng tạo Khoa học và Công nghệ cao vào sản xuất và đời sống đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc	Thủ Tướng Chính Phủ	23/12/2015
3	Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2006 - 2007	Bộ Giáo Dục và Đào Tạo	07/11/2007
4	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ năm học 2007 - 2008	Bộ Giáo Dục và Đào Tạo	23/12/2008
5	Bằng khen đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước ngành giáo dục giai đoạn 2005 – 2010	Bộ Giáo Dục và Đào Tạo	31/03/2010

6	Bằng khen của Liên Hiệp hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam do đã có thành tích xuất sắc trong việc tuyên truyền, phổ biến giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam	Liên Hiệp hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam	26/12/2014
7	Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác từ năm học 2013-2014 đến năm học 2014-2015	Bộ Giáo Dục và Đào Tạo	30/12/2015
8	Bằng Lao động Sáng tạo	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	25/05/2015
9	Bằng Lao động Sáng tạo	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	10/05/2016
10	Bằng khen của Công đoàn giáo dục Việt Nam: đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động sáng tạo giai đoạn 2012 - 2017	Công đoàn Giáo dục Việt Nam	06/11/2017
11	Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh năm học 2017 – 2018	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	18/7/2018
12	Bằng Lao động Sáng tạo	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	14/05/2018
13	Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2004 - 2005	Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai	09/11/2005
14	Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2005 - 2006	Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai	20/10/2006

15	Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2008 - 2009	Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai	10/11/2009
16	Giấy khen điển hình tiên tiến 5 năm giai đoạn 2005 – 2010	Hiệu trưởng Trường ĐH Lạc Hồng	11/04/2010
17	Giấy khen của Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Đồng Nai về việc đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật năm 2015	Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai	25/12/2015
18	Bằng khen của Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai về việc đã có thành tích xuất sắc trong công tác nhân kỷ niệm 20 năm thành lập trường Đại học Lạc Hồng (1997 - 2017)	Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai	19/10/2017
19	Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác đảng giai đoạn 2005 – 2010	Đảng Ủy Khối dân chính đảng tỉnh Đồng Nai	27/05/2010
20	Đạt danh hiệu Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2012	Đảng ủy tại Đài Loan	08/3/2013
21	Đạt danh hiệu Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2013	Đảng ủy Trường Đại học Lạc Hồng	20/03/2014
22	Giấy khen của Đảng ủy Trường Đại học Lạc Hồng về việc đạt danh hiệu Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2015	Đảng ủy Trường Đại học Lạc Hồng	25/03/2016
23	Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016	Đảng ủy Trường Đại học Lạc Hồng	24/4/2017

24	Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017	Đảng ủy Trường Đại học Lạc Hồng	27/01/2018
25	Bằng khen về việc Đảng viên đủ tư cách, hành thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền(2009 – 2013)	Đảng Ủy Khối dân chính đảng tỉnh Đồng Nai	22/09/2017
26	Bằng khen tốt nghiệp thủ khoa ngành Điện Khí Hóa – Cung Cấp Điện	Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp Hồ Chí Minh	24-03-2003
27	Giấy khen của Trường ĐH Lạc Hồng vì có thành tích hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải bài báo hay nhất trong Hội thảo Khoa học Lạc Hồng lần thứ 23, tháng 12/2014	Hiệu trưởng Trường ĐH Lạc Hồng	15/01/2015
28	Giấy khen của Trường ĐH Lạc Hồng vì đạt giải nhì nghiên cứu khoa học giảng viên trong Ngày hội Khoa học và Công nghệ Lạc Hồng lần thứ 24, tháng 06/2015	Hiệu trưởng Trường ĐH Lạc Hồng	13/7/2015
29	Giấy khen của Trường ĐH Lạc Hồng vì đã hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt bài báo hay nhất trong ngày hội Khoa học Công nghệ Lạc Hồng lần thứ 25, tháng 12/2015	Hiệu trưởng Trường ĐH Lạc Hồng	15/01/2016
30	Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn nhân kỷ niệm 20 năm ngày thành lập trường Đại học Lạc Hồng (1997-2017)	Chủ tịch Công đoàn Trường Đại học Lạc Hồng	07/12/2017

31	Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua 5 năm học, từ năm 2014-2015 đến năm học 2018-2019	Hiệu trưởng Trường ĐH Lạc Hồng	09/3/2020
32	Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động năm 2019, góp phần xây dựng và phát triển Liên hiệp Hội Khoa học và Kỹ thuật Đồng Nai	Liên Hiệp hội Khoa học Kỹ thuật Đồng Nai	10/1/2020

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Trong suốt thời gian làm giảng viên tại Trường Đại học Lạc Hồng, tôi luôn phấn đấu, rèn luyện và thực hiện đúng các nhiệm vụ của nhà giáo:

- Luôn có ý thức xây dựng và thực hiện tốt nghĩa vụ của một công dân, chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các qui định của địa phương và đơn vị chủ quản, các quy định của Pháp luật liên quan đến nhà giáo;
- Ở những vị trí công tác khác nhau, Tôi luôn cố gắng đóng góp xây dựng chương trình đào tạo và triển khai giảng dạy theo mục tiêu đào tạo của chương trình đào tạo mà Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như Trường Đại học Lạc Hồng mong muốn đạt được với chất lượng cao nhất, luôn nỗ lực gắn kết đào tạo với nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng;
- Tôi luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự và đạo đức của nhà giáo; tôn trọng người học, đối xử công bằng với người học, lắng nghe và bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học;
- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học;

Tôi tự nhận thấy mình có đầy đủ các tiêu chuẩn của một nhà giáo theo luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật giáo dục cụ thể là:

- Về phẩm chất, tư tưởng và đạo đức: Tôi luôn luôn trung thành với Tổ quốc, luôn nỗ lực phấn đấu hết

mình để là một tấm gương sáng cho sinh viên noi theo. Luôn thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của một Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Về giảng dạy: Tôi luôn tự cập nhật bài giảng, trau dồi kiến thức chuyên môn và kỹ năng. Điều đó đã tạo ra sự hấp dẫn cho người học và luôn được sinh viên và học viên cao học đánh giá cao. Tôi luôn chấp hành nghiêm chỉnh sự phân công giảng dạy của Khoa; thực hiện giảng dạy theo đúng đề cương và giảng dạy tốt, dễ hiểu và được sinh viên, học viên cao học quý mến, kính trọng và đánh giá cao;
- Về nghiên cứu khoa học: Tôi luôn ý thức được rằng, nghiên cứu khoa học là một trong những hoạt động quan trọng nhất của giảng viên và sinh viên tại các trường đại học, cao đẳng. Đây là hoạt động trí tuệ giúp sinh viên vận dụng phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học trong học tập và trong thực tiễn, rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy sáng tạo, khả năng phê phán, bác bỏ hay chứng minh một cách khoa học những quan điểm khác nhau... Trên cơ sở đó, nghiên cứu khoa học sẽ tạo ra những bước đi ban đầu để sinh viên tiếp cận với những vấn đề mà khoa học và cuộc sống đang đặt ra, gắn lý luận với thực tiễn. Do vậy, tôi không ngừng phấn đấu học tập và tự cập nhật kiến thức chuyên môn trong suốt thời gian qua. Những cố gắng đó thể hiện qua việc công bố các công trình khoa học trong nước và quốc tế và chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học, đã được các hội đồng khoa học đánh giá cao. Với các kết quả đó tôi đã được nhận 10 bằng khen và giấy khen cấp tỉnh, cấp bộ về NCKH, một công trình được đăng trong sách vàng sáng tạo Việt Nam 2016. Được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam cấp 3 bằng lao động sáng tạo.
- Về ngoại ngữ: Sau thời gian du học ở nước ngoài sử dụng Tiếng Anh, tôi vẫn tiếp tục tự học và sử dụng Tiếng Anh trong công việc nghiên cứu và giảng dạy cũng như trong giao tiếp với đồng nghiệp ở nước ngoài về chuyên môn;
- Về năng lực quản lý: Tôi luôn thực hiện công tác quản lý với nỗ lực cao nhất. Tôi thường xuyên tham gia các lớp nâng cao năng lực quản lý hoạt động công tác Đảng, về giáo dục học đại học, xây dựng chương trình đào tạo, kiểm định chất lượng đại học, kiểm định ngành, xây dựng dự án nghiên cứu, hợp tác doanh nghiệp v.v...; Liên tục từ năm 2005 đến 2010 và từ năm 2013 đến năm 2020 là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, nhận được **2 bằng khen của Thủ Tướng Chính phủ** và **40 bằng khen, giấy khen** các loại cấp Bộ, cấp Tỉnh, cấp Trường.
- Tôi tự nhận thấy mình có đủ sức khỏe và năng lực để hoàn thành tốt các nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, cũng như công tác quản lý do Trường Đại học Lạc Hồng cũng như Đảng ủy phân công.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên *:

- Tổng số 14 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

--

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2014-2015			1	9	315		315/610/196
2	2015-2016			1	3	165	45	210/377.5/189
3	2016-2017			3	4	165	135	300/677.5/189
3 năm học cuối								
4	2017-2018			4	2		135	135/532.5/189
5	2018-2019			2	3	45	30	75/305/54
6	2019-2020			2		60	90	120/290/54

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Đài Loan năm 2013

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trợ giảng cho giáo sư Ying-Shieh Kung của trường Đại học Nam Đài Loan trong suốt thời gian làm Tiến sĩ (2010 - 2013)

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEFL 510 Do Trung tâm Ngoại Ngữ của Đại học Quốc Gia TP HCM cấp ngày 17/8/2010 mã số VNU-HCM FLC/TC-2238

4. Hướng dẫn NCS, học viên CH, BSCK, BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Hoàng Thị Nga		X	X		02/2015 đến 08/2015	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM	30/6/2016
2	Trần Trung Hường		X	X		08/2015 đến 02/2016	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM	30/12/2016
3	Nguyễn Thị Đào		X	X		01/2017 đến 07/2017	Trường Đại học Lạc Hồng	23/12/2017

4	Đào Phương Tùng		X	X		01/2017 đến 07/2017	Trường Đại học Lạc Hồng	23/12/2017
5	Đỗ Trung Khánh Công		X	X		01/2017 đến 07/2017	Trường Đại học Lạc Hồng	19/12/2018
6	Ngô Thanh Bình		X	X		01/2017 đến 07/2017	Trường Đại học Lạc Hồng	23/12/2017
7	Hà Đức Anh		X	X		01/2018 đến 07/2018	Trường Đại học Lạc Hồng	19/12/2018
8	Phạm Dương Danh		X	X		01/2018 đến 07/2018	Trường Đại học Lạc Hồng	19/12/2018
9	Nguyễn Hoài Nhân		X	X		01/2018 đến 06/2018	Trường Đại học Lạc Hồng	20/12/2019

10	Tạ Quang Chung		X	X		01/2018 đến 06/2018	Trường Đại học Lạc Hồng	19/12/2018
----	----------------	--	---	---	--	---------------------------	-------------------------------------	------------

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	FPGA-Realization of the Intelligent Controller for Sensor and Sensorless PMSM	CK	Khoa học kỹ thuật, năm 2020	1	MM	(Toàn bộ)	43/QĐ-NXBKHK
2	Giáo trình mạch điện	GT	Nhà xuất bản Đồng Nai, năm 2020	1	MM	(Toàn bộ)	305/QĐ-ĐHLH
3	Giáo trình thực hành kỹ thuật lập trình PLC	GT	Nhà xuất bản Đồng Nai, năm 2020	1	MM	(Toàn bộ)	235/QĐ-ĐHLH
4	Giáo trình Vi điều khiển ARM – Hướng dẫn sử dụng STM32	GT	Nhà xuất bản Thanh Niên, năm 2019	2	CB	(51-278)	1274/QĐ-ĐHLH

5	Giáo trình điện tử thực hành	GT	Nhà xuất bản Thanh Niên, năm 2019	2	CB	(59-398)	1273/QĐ-ĐHLH
6	Giáo trình đo lường cảm biến Lý thuyết và thực hành	GT	Nhà xuất bản Thanh Niên, năm 2019	2	CB	(7-316)	1276/QĐ-ĐHLH

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 6

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Ứng dụng công nghệ FPGA điều khiển tốc độ động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu không dùng cảm biến bằng giải thuật mờ	CN	DLH2014005, cấp Cơ sở	01/06/2013 đến 30/12/2013	30/12/2013 / Đạt
2	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo máy cắt dây đồng	CN	DLH2014005, cấp Cơ sở	01/11/2013 đến 01/06/2014	15/06/2014 / Đạt

3	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo máy nhúng chất hàn	CN	DLH2014009, cấp Cơ sở	01/12/2013 đến 01/06/2014	15/06/2014 / Đạt
4	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo Máy in Chocolate	CN	DLH2015007, cấp Cơ sở	01/07/2014 đến 01/06/2015	15/06/2015 / Xuất sắc
5	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo máy pha chế thuốc dành cho phòng thí nghiệm	CN	DLH2015006, cấp Cơ sở	01/06/2014 đến 01/06/2015	15/06/2015 / Đạt
6	Máy viết chữ tự động	CN	DLH20160013, cấp Cơ sở	01/06/2015 đến 01/06/2016	15/06/2016 / Đạt
7	Ứng dụng thuật toán kalman mở rộng ước lượng tốc độ quay của động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu dựa trên công nghệ FPGA	CN	DLH2017009, cấp Cơ sở	01/07/2016 đến 01/06/2017	15/06/2017 / Đạt
8	Nâng cao chất lượng điều khiển hệ thống hai trục bằng bộ điều khiển mờ tự chỉnh định sử dụng công nghệ FPGA	CN	LHU-RF-TE-18-02-17, cấp Cơ sở	01/06/2019 đến 01/06/2020	27/06/2020 / Đạt

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Optimized FPGA design, verification and implementation of a neuro-fuzzy controller for PMSM drives	4	Không	Journal of Mathematics and Computers in Simulation, ELSEVIER ISSN 0378-4754	ISI - SCIE <i>IF: 1.409</i>	32	90 , 28-44	2013
2	Hardware design and simulation of reduced-order extended kalman filter estimator and speed fuzzy controller for sensorless PMSM drives	4	Có	Journal of Automation and Control Engineering ISSN: 2301-3702		1	3 , 1, 245-249	2013

3	Robustness of adaptive fuzzy for PMSM sensorless speed controller	3	Có	Journal of Automation and Control Engineering ISSN: 2301-3702		2	3 , 1, 265-269	2013
4	FPGA- Realization of Vector Control for PMSM Drives	5	Có	Journal of Applied Mechanics and Materials ISSN: 1662-7482	SCOPUS - Scopus	3	311 , 249-254	2013
5	Design and simulation of adaptive speed control for SMO-based sensorless PMSM drive	4	Không	International Conference on Intelligent and Advanced Systems, ICIAS 2012, Kuala Lumpur, Malaysia 12 – 14 June 2012 ISBN: 978-1-4577-1968-4		15	ICIAS 2012 , 1, 439-444	2012
6	Simulink/Modelsim Co-Simulation and FPGA Realization of Speed Control IC for PMSM Drive	5	Không	Journal of Procedia Engineering 2011, ELSEVIER ISSN: 1877-7058 ISBN: 978-1-62748-579-1	SCOPUS - Scopus	31	23 , 718-727	2011

7	Simulink/ModelSim co-simulation of sensorless PMSM speed controller	4	Không	IEEE Symposium on Industrial Electronics and Applications ISIEA 2011, Langkawi, Malaysia 25 – 28 September 2011 ISBN: 978-1-4577- 1418-4	SCOPUS - Scopus	30	ISIEA 2011 , 24-29	2011
8	Design and Simulation of a Speed Control IC for PMSM Drive Based on Neural Fuzzy Control	5	Không	International Symposium ELECTRIMACS 6- 8 June 2011, Cergy- Pontoise, France			ELECTRIMACS 2011 , 281- 292	2011
9	Based on Fuzzy and SVPWM to Control Speed of PMSM without Sensor	3	Có	International Workshop on Agricultural and Bio-Systems Engineering (IWBE2011), Vietnam, 2011			IWBE2011 , 181- 188	2011
10	Application of FPGA to Control Speed of Permanent Magnet Synchronous Motor without Sensor	4	Có	The 5th National Conference on Fundamental and Applied IT Research (Fair2011), Vietnam, 2011			Fair2011 , 273- 280	2011

11	FPGA Based on Adaptive Fuzzy and Space Vector Pulse Width Modulation to Control Speed of PMSM	3	Có	The 5th National Conference on Fundamental and Applied IT Research (Fair2011), Vietnam, 2011			Fair2011, 281-292	2011
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
12	The Fuzzy PI Controller for PMSM's Speed to Track the Standard Model	1	Có	Journal of Mathematical Problems in Engineering	ISI - SCIE		Article ID: 1698213, 1-23	2020
13	Deadbeat Based Model Predictive Voltage Control for a Sensorless Five Phase Induction Motor Drive	4	Có	Journal of Mathematical Problems in Engineering	ISI - SCIE		Article ID: 4164526, 1-33	2020
14	Co-Simulation of Self-Adjusting Fuzzy PI Controller for the Robot with Two-Axes System	2	Có	TELKOMNIKA (Telecommunication, Computing, Electronics and Control)	- Scopus		, 1-12	2020

15	An Adaptive Fuzzy for PMSM to Overcome the Changing Load	1	Có	IEEE Xplore 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD 2020) ISBN: 978-1-7281-9982-5	- Hệ thống CSDL quốc tế khác		, 1-5	2020
16	Novel biomolecule-capped CdTe nanoparticles for highly efficient photodegradation of methyl orange dye under visible-light irradiation	7	Không	Materials Letters ISSN: 0167-577X	ISI - SCIE IF: 3.019		275 , 128167, 1-4	2020
17	Enhanced Photocatalytic Activity of Ethylenediamine-assisted Tin Oxide (SnO ₂) Nanorods for Methylene Blue Dye Degradation	8	Không	Materials Letters ISSN: 0167-577X	ISI - SCIE IF: 3.019		276 , 128173, 1-5	2020

18	Chaotic Synchoronization Using a Self- Evolving Recurrent Interval Type- 2 Petri Cerebellar Model Articulation Controller	5	Không	Mathematics ISSN: 2227-7390	ISI - SCIE IF: 1.105		8 , 219, 1-26	2020
19	Nâng cao chất lượng điều khiển hệ thống hai trục bằng bộ điều khiển mờ tự chỉnh định sử dụng công nghệ FPGA	1	Có	Special issue on Measurement, Control and Automation ISSN: 1859-0551			22 , 2- 3, 67- 72	2019
20	Finding Optimal Load Dispatch Solution by Using a Proposed Cuckoo Search Algorithm	4	Không	Mathematical Problems in Engineering (Hindawi) ISSN: 1563-5147	ISI IF: 1.179	2	Volume 2019 , Article ID 1564693, 1-29	2019

21	A Novel Method for Economic Dispatch of Combined Heat and Power Generation	4	Không	Energies ISSN: 1996-1073	ISI - SCIE IF: 2.707	6	Volume 11 , 11, 1-27	2018
22	Modified Cuckoo Search Algorithm: A Novel Method to Minimize the Fuel Cost	4	Không	Energies ISSN: 1996-1073	ISI - SCIE IF: 2.707	11	11 , 6, 1-27	2018
23	Modified Differential Evolution Algorithm: A Novel Approach to Optimize the Operation of Hydrothermal Power Systems while Considering the Different Constraints and Valve Point Loading Effects	4	Không	Energies ISSN: 1996-1073	ISI - SCIE IF: 2.707	15	11 , 3, 1-30	2018

24	A Novel Algorithm for Optimal Operation of Hydrothermal Power Systems under Considering the Constraints in Transmission Networks	5	Không	Energies ISSN: 1996-1073	ISI - SCIE IF: 2.707	7	11 , 1, 1-21	2018
25	Improved Firefly Algorithm: A Novel Method for Optimal Operation of Thermal Generating Units	3	Không	Complexity (Hidawi) ISSN: 1099-0526	ISI - SCIE IF: 2.591	13	Volume 2018 , Article ID 7267593, 1-23	2018
26	Fuzzy Controller for Better Tennis Ball Robot	3	Có	Journal of Fundamental and Applied Sciences ISSN: 1112-9867		1	2017 , 9(7s, 667-677	2017
27	Thiết kế thiết bị tự động phân loại sản phẩm bộ ly Hợp – Bánh răng bằng xóa dựa trên đo kiểm lực ma sát	4	Có	Tạp chí Khoa Học Lạc Hồng ISSN: 2525-2186			Special issue 11/201 , 26-31	2017

28	Tối ưu tham số bộ ổn định điện áp (PSS) bằng thuật giải bầy đàn (PSO)	5	Không	Hội nghị - Triển lãm quốc tế lần thứ 4 về Điều khiển và Tự động hoá VCCA 2017, TP HCM 11-2017 ISBN: 978-604-73-5569-3			2017 , 1-6	2017
29	Nghiên cứu lựa chọn giải pháp xác định thông số tối ưu PID từ thuật toán PSO dùng cho các hệ thống công nghiệp	5	Không	Hội nghị - Triển lãm quốc tế lần thứ 4 về Điều khiển và Tự động hoá VCCA 2017, TP HCM 11-2017 ISBN: 978-604-73-5569-3			2017 , 1-6	2017
30	Ước lượng tốc độ động cơ PMSM bằng bộ lọc Kalman	3	Không	Hội nghị - Triển lãm quốc tế lần thứ 4 về Điều khiển và Tự động hoá VCCA 2017, TP HCM 11-2017 ISBN: 978-604-73-5569-3			2017 , 1-6	2017
31	Nghiên cứu thiết kế bộ điều khiển mờ thích nghi với tải thay đổi động cơ PMSM không dùng cảm biến	2	Có	Hội nghị Cơ điện tử toàn quốc lần thứ 8 - VCM 2016, Cần Thơ ngày 25-26/11/2016 ISBN: 978-604-913-503-3			2016 , 384-389	2016

32	Sử dụng công cụ SimMechanics trong giảng dạy chuyên ngành điều khiển tự động	3	Có	Hội nghị Cơ điện tử toàn quốc lần thứ 8 - VCM 2016, Cần Thơ ngày 25-26/11/2016 ISBN: 978-604-913-503-3			2016 , 423-428	2016
33	Tối ưu hóa giải thuật điều khiển máy in bánh chocolate 3D	2	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 3 về điều khiển và tự động hóa VCCA-2015, Thái Nguyên 28-29/11/2015. ISBN: 978-604-913-429-6			2015 , 520-526	2015
34	Nghiên cứu thiết kế bộ điều khiển mờ thích nghi với tải thay đổi cho động cơ PMSM	2	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 3 về điều khiển và tự động hóa VCCA-2015, Thái Nguyên 28-29/11/2015. ISBN: 978-604-913-429-6			2015 , 538-543	2015
35	Thiết kế và chế tạo máy gấp và ép Tab Folder	4	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 3 về điều khiển và tự động hóa VCCA-2015, Thái Nguyên 28-29/11/2015. ISBN: 978-604-913-429-6			2015 , 869-872	2015

36	Stability enhancement of the integration of wind and solar energy fed to SG-based power system	3	Không	Tạp chí Khoa học và Công nghệ – Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ISSN 0866-708x			52/4D , 1-11	2014
37	Hybrid PI plus fuzzy logic damping controller to improve the dynamic stability of DFIG-based wind turbine generators	3	Không	Tạp chí Khoa học và Công nghệ – Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ISSN 0866-708x			52 , 4D, 12- 19	2014
38	Máy đếm sản phẩm Refill Shibo	3	Có	Hội nghị toàn quốc lần thứ 7 về Cơ điện tử VCM-2014, Đồng Nai 21-22/11/2014. ISBN: 978-604-913-306-0			VCM 2014 , 501- 505	2014
39	Thiết kế và chế tạo máy tập banh tennis	3	Không	Hội nghị toàn quốc lần thứ 7 về Cơ điện tử VCM-2014, Đồng Nai 21-22/11/2014. ISBN: 978-604-913-306-0			VCM 2014 , 536- 540	2014

40	ModelSim/Simulink co-simulation of sensorless PMSM speed control system with EKF estimator and adaptive fuzzy controller	3	Không	International Conference on Information Science, Electronics and Electrical Engineering, ISEEE 2014, Sapporo, Japan, 26-28 April 2014 ISBN: 978-1-4799-3198-9	SCOPUS - Scopus	2	ISEEE 2014 , 1488-1492	2014
41	Compressed Sensing: A new approach to analyze the recovery algorithms based on UWB channel estimation	4	Không	International Conference on Computing, Management and Telecommunications, ComManTel 2014, Da Nang, Vietnam 27-29 April 2014 ISBN: 978-1-4799-5385-1	SCOPUS - Scopus	4	ComManTel 2014 , 46 - 51	2014
42	FPGA Realization of Sensorless PMSM Speed Controller Based on Extended Kalman Filter	4	Không	Journal of Mathematical Problems in Engineering, Hindawi Publishing Corporation ISSN: 1024-123X (Print), 1563-5147 (Online)	ISI - SCIE IF: 1.73	9	Volume 2013 , Article ID 919318, 1-13	2013

43	FPGA- Realization of Fuzzy Speed Controller for PMSM Drives without position sensor	2	Có	International Conference on Control Automation & Information Sciences, ICCAIS 2013, Nha Trang, Vietnam 25-28 November 2013 ISBN: 978-1-4799- 0571-3	SCOPUS - Scopus	5	ICCAIS 2013 , 278- 282	2013
----	--	---	----	---	--------------------	---	---------------------------------	------

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 3

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Dây chuyền sản xuất cuộn cảm	Cục sở hữu trí tuệ	28/05/2019	Nguyễn Vũ Quỳnh	2

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 1

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ				
1	Bằng khen của UBND Tỉnh Đồng Nai (Đạt giải Nhì hội thi Sáng tạo KHKT Tỉnh năm 2007)	UBND Tỉnh Đồng Nai	349/QĐ-UBND ngày 25/01/2008	1

Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ				
2	Giấy khen đạt giải khuyến khích trong hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật tỉnh Đồng Nai năm 2013.	UBND Tỉnh Đồng Nai	340/QĐ-STKT ngày 17/12/2013	1
3	Bằng khen của UBND Tỉnh Đồng Nai về việc Đạt giải Nhất hội thi Sáng tạo KHKT Tỉnh năm 2014	UBND Tỉnh Đồng Nai	292/QĐ-UBND ngày 02/02/2015	3
4	Bằng khen của UBND Tỉnh Đồng Nai về việc Đạt giải Nhì hội thi Sáng tạo KHKT Tỉnh năm 2014	UBND Tỉnh Đồng Nai	292/QĐ-UBND ngày 02/02/2015	3
5	Giấy khen của Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Đồng Nai về việc đã đạt giải khuyến khích trong Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật năm 2015	Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Đồng Nai	314/QĐ-STKT ngày 25/12/2015	4
6	Giấy khen của Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Đồng Nai về việc đạt giải khuyến khích hội thi Sáng tạo KHKT Tỉnh năm 2016	Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Đồng Nai	377QĐ-STKT ngày 27/12/2016	8
7	Bằng khen của UBND Tỉnh Đồng Nai về việc đạt giải Nhì hội thi Sáng tạo KHKT Tỉnh năm 2016	UBND Tỉnh Đồng Nai	211/QĐ-UBND ngày 17/01/2017	7
8	Bằng khen của Liên Hiệp hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam	854/QĐ-LHHVN ngày 26/12/2014	3

9	Bằng khen của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do đã có thành tích đạt giải nhì – Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam năm 2014.	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	226/QĐ-TWĐTN ngày 22/05/2015	3
10	Bằng khen của UBND Tỉnh Đồng Nai về việc đạt giải Nhì Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam 2015	UBND Tỉnh Đồng Nai	211/QĐ-UBND ngày 17/01/2017	8

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 2 3 4 5 6 7 8 9 10

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò	Cơ sở giáo dục đại học
1	Xây dựng đề án mở ngành đào tạo thạc sĩ Kỹ thuật điện và chỉnh sửa các chương trình đào tạo của khoa Cơ Điện - Điện Tử	Chủ trì	Đại học Lạc Hồng

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày 30 tháng 06 năm 2020

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)